

XXXX. PHẨM MA SỰ

01

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Phật đã khen ngợi công đức đã có của các thiện nam tử, thiện nữ nơn vì cầu chứng quả vị giác ngộ cao tột, tu hành sáu phép Ba-la-mật-đa, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật.

Bạch Thế Tôn! Vì sao thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy vì chứng quả vị giác ngộ cao tột, trong những lúc tu hành lại bị ma sự làm trở ngại?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ưa nói pháp yếu mà biện tài chẳng sanh ngay thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn! Vì sao đại Bồ-tát ấy ưa nói pháp yếu mà biện tài chẳng sanh thì gọi đó là ma sự?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa việc tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa khó được viên mãn; việc tu tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa khó được viên mãn, do nhân duyên này, đại Bồ-tát ấy ưa nói pháp yếu mà biện tài chẳng sanh thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ưa tu hạnh thù thắng mà biện tài chậm phát sanh thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn! Vì sao đại Bồ-tát ấy ưa tu hạnh thù thắng mà biện tài chậm phát sanh mà đó là ma sự?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy tu hành bố thí Ba-la-mật-đa; tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa vì không có phương tiện quyền xảo, nên biện tài chậm phát sanh. Do nhân duyên này nên đại Bồ-tát ấy ưa tu hạnh thù thắng mà biện tài chậm phát sanh. Nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi sao chép kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà vượn vai ngáp dài thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi sao chép kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà bỗng nhiên cười giỡn thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi sao chép kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà khinh miệt nhau thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát .

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi sao chép kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà thân tâm nhiễu loạn thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi sao chép kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà tâm sanh hiểu sai, văn cú đảo lộn thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi sao chép kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà bỗng dưng có sự việc xảy ra khiến không hoàn tất được thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi sao chép kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà bỗng nhiên nghĩ thế này: "Ta đối với kinh này chẳng được bỏ ích, sao chép làm gì", liền bỏ đi thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu tập, nói, nghe kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà vượn vai ngáp dài thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu tập, nói, nghe kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà bỗng nhiên giỡn cười thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu tập, nói, nghe kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà khinh miệt nhau thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu tập, nói, nghe kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà thân tâm nhiều loạn thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu tập, nói, nghe kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà tâm sanh hiểu sai, văn cú đảo lộn thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu tập, nói, nghe kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà bỗng dưng có sự việc xảy ra khiến không hoàn tất được thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khi thọ trì, đọc tụng, tư duy, tu tập, nói, nghe kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà bỗng nhiên sanh ý nghĩ thế này: "Ta đối với kinh này chẳng được bỏ ích, thì cần gì phải khổ nhọc liền bỏ đi, thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì thiện nam tử, thiện nữ npon ấy đối với kinh sâu xa này chẳng được bỏ ích mà liền bỏ đi?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Vì thiện nam tử, thiện nữ npon ấy ở đời quá khứ từ lâu chưa tu hành Bát-nhã, tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa cho nên đối Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này chẳng được bỏ ích nên liền bỏ đi.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, liền nghĩ: Chúng ta đối với pháp này chẳng được thọ ký, cần gì phải nghe, nên tâm chẳng thanh tịnh, liền rời khỏi chỗ ngồi bỏ đi thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì ở trong kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, chẳng thọ ký cho họ để họ bỏ đi?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Bồ-tát chưa nhập Chánh tánh ly sanh thì chẳng nên thọ ký họ thành đại giác ngộ.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, nghĩ thế này: Trong này chẳng đề cập đến tên của chúng ta, thì nghe làm gì nên tâm chẳng thanh tịnh, liền rời khỏi chỗ ngồi bỏ đi thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì ở trong kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, chẳng nói đến tên của Bồ-tát ấy?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Bồ-tát chưa được thọ ký quả vị đại Bồ-đề thì đương nhiên chẳng nên nói đến tên của họ.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn khi nghe nói kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, khởi sanh ý nghĩ thế này: Trong này không nói đến chỗ sanh, thành ấp, tụ lạc của chúng ta, thì cần gì phải nghe nên tâm chẳng thanh tịnh, liền rời khỏi chỗ ngồi bỏ đi thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì trong kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, chẳng nói đến chỗ sanh, thành ấp, tụ lạc của Bồ-tát ấy?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát chưa được ghi thì chẳng nên nói đến chỗ sanh sai biệt của họ.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa, tâm chẳng thanh tịnh mà bỏ đi thì tùy theo tâm chẳng thanh tịnh đã dấy khởi, nhằm chán kinh này mà bước đi ấy nhiều ít, kiếp số công đức giảm sút tương ứng; và gặt hái tội chướng ngại Bồ-đề kiếp số cũng tương ứng chịu tội ấy rồi, lại cũng với thời gian tương ứng, phát khởi chuyên cần tinh tấn cầu đạt đến quả vị giác ngộ cao tốt mới có thể trở lại như xưa. Vì vậy, Bồ-tát nếu muốn mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt thì chẳng nên nhằm chán Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ thừa Bồ-tát, bỏ kinh điển Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa cầu học kinh điển khác thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì các thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy bỏ Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa là cội gốc của trí nhất thiết trí mà vin vào cành lá các kinh điển khác, kết cuộc chẳng năng được đại giác ngộ.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Những kinh điển nào giống như cành lá, chẳng thể dẫn phát trí nhất thiết trí?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Có các kinh nói pháp tương ưng Nhị thừa là bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo và pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn tu học pháp đó đắc quả Dự-lưu, đắc quả Nhất-lai, đắc quả Bất-hoàn, đắc quả A-la-hán, đắc quả Độc-giác, chẳng đắc quả vị giác ngộ cao tột; đó được gọi là các kinh khác giống như cành lá, chẳng thể dẫn phát trí nhất thiết trí. Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa giống như cội gốc, có thể lực lớn, nhất định có khả năng dẫn phát trí nhất thiết trí. Thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy bỏ kinh điển Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, cầu học kinh điển khác, nhất định chẳng thể đạt được trí nhất thiết trí. Vì sao? Này Thiện Hiện! Kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, xuất sanh pháp công đức thế gian và xuất thế gian của tất cả đại Bồ-tát.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát tu học Bát-nhã-ba-la-mật-đa, tức là tu học tất cả pháp thế gian và xuất thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện! Thí như con chó đói bỏ thức ăn của chủ, lại theo kẻ tội tứ mà kiếm ăn, ở đời vị lai, có các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ thừa Bồ-tát bỏ Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa cội gốc của tất cả Phật pháp mà cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa cũng giống như thế, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát

Lại nữa, Thiện Hiện! Thí như có người muốn tìm voi, tìm được voi rồi bỏ đi để theo dấu chân, theo ý ông thì sao, người ấy có trí chẳng?

Thiện Hiện đáp: Người ấy vô trí.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Ở đời tương lai, có các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ thừa Bồ-tát, bỏ tất cả căn bản Phật pháp là Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa cũng giống như thế, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Thí như có người muốn thấy biển cả, đã đến bờ biển rồi, trở lại xem nước ở dấu chân trâu, nghĩ thế này, nước trong biển cả cạn sâu nhiều ít, có bằng đây chẳng, theo ý ông thì sao, người ấy có trí chẳng?

Thiện Hiện đáp: Người ấy vô trí.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Vào đời tương lai, có các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa, bỏ căn bản của tất cả Phật pháp là Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa cũng lại như thế, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người thợ, hoặc học trò của ông ta muốn tạo cung điện lớn như kích thước cung điện thù thắng của trời Đế Thích, thấy cung điện ấy rồi mà lại đo lường mô hình cung điện mặt trời, theo ý ông thì sao, người thợ ấy, hoặc học trò của ông ta có thể tạo cung điện lớn ngang với cung điện thù thắng của Đế Thích chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Dạ không!

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, người ấy có trí chăng?

Thiện Hiện đáp: Người ấy là hạng ngu si, vô trí.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Vào đời tương lai, có các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa, muốn cầu quả vị giác ngộ cao tột mà lại bỏ Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy để cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa cũng giống như thế. Theo ý ông thì sao, thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy có thể đắc quả Phật cao tột chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy có trí tuệ chăng?

Thiện Hiện đáp: Đó là hạng ngu si.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người cầu thấy Chuyển Luân Thánh Vương, thấy rồi mà chẳng biết, nên bỏ đến nơi khác thấy tiểu vương phàm phu, chấp vào hình tướng ấy, nghĩ: Chuyển Luân Thánh Vương hình tướng oai đức cùng với vị này có gì khác. Theo ý ông thì sao, người ấy có trí chăng?

Thiện Hiện đáp: Người ấy vô trí.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Vào đời tương lai, có thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa muốn cầu quả vị giác ngộ cao tột, mà bỏ Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy lại cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, cũng giống như thế. Theo ý ông thì sao, thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy có thể chứng đắc đại Bồ-đề chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy có trí huệ chăng?

Thiện Hiện đáp: Đó là hạng ngu si.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người đói được thức ăn trăm vị mà bỏ đi để cầu ăn cơm của lúa hai tháng. Theo ý ông thì sao, người ấy có trí chẳng?

Thiện Hiện đáp: Người ấy vô trí.

Phật dạy: Nay Thiện Hiện! Ở đời tương lai, có các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa mà bỏ kinh điển đại Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa; đối với kinh điển ấy muốn cầu trí nhất thiết trí cũng giống như vậy. Theo ý ông thì sao, thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy có trí tuệ chẳng?

Thiện Hiện đáp: Đó là hạng ngu si.

Phật dạy: Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Như có người nghèo được của báu vô giá mà bỏ đi để cầu thứ ngọc xấu, theo ý ông thì sao, người ấy có trí chẳng?

Thiện Hiện đáp: Người ấy vô trí.

Phật dạy: Nay Thiện Hiện! Vào đời tương lai, có các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa bỏ kinh điển đại Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa lại cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa; đối với kinh điển này, muốn cầu trí nhất thiết trí, cũng giống như vậy. Theo ý ông thì sao, thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy có trí tuệ chẳng?

Thiện Hiện đáp: Đó là hạng ngu si.

Phật dạy: Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa khi sao chép kinh đại Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa các biện tài tranh nhau phát khởi, ưa nói các thứ pháp môn sai khác, khiến việc sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa chẳng được hoàn tất, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát, đó là ưa nói bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã; ưa nói Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; ưa nói thọ trì, đọc tụng, tuyên thuyết; ưa nói việc khán bệnh, tu các phước nghiệp khác; ưa nói sắc, ưa nói thọ, tướng, hành, thức; ưa nói nhãn xứ, ưa nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; ưa nói sắc xứ, ưa nói thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Ưa nói nhãn giới; ưa nói sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra; ưa nói nhĩ giới; ưa nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra; ưa nói tỷ giới; ưa nói hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra; ưa nói thiệt giới; ưa nói vị giới,

thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra; ưa nói thân giới; ưa nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra; ưa nói ý giới; ưa nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra; ưa nói địa giới, ưa nói thủy, hỏa, phong, không, thức giới; ưa nói vô minh; ưa nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; ưa nói bố thí Ba-la-mật-đa; ưa nói tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; ưa nói pháp không nội; ưa nói pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; ưa nói chơn như; ưa nói pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; ưa nói Thánh đế khổ, ưa nói Thánh đế tập, diệt, đạo; ưa nói bốn tịnh lự; ưa nói bốn vô lượng, bốn định vô sắc; ưa nói tám giải thoát; ưa nói tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; ưa nói bốn niệm trụ; ưa nói bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; ưa nói pháp môn giải thoát không; ưa nói pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; ưa nói mười địa Bồ-tát; ưa nói năm loại mắt, ưa nói sáu phép thần thông; ưa nói mười lực Phật; ưa nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; ưa nói pháp không quên mất, ưa nói tánh luôn luôn xả; ưa nói trí nhất thiết; ưa nói trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; ưa nói tất cả pháp môn Đà-la-ni, ưa nói tất cả pháp môn Tam-ma-địa; ưa nói quả Dự-lưu, ưa nói quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán; ưa nói quả vị Độc-giác; ưa nói tất cả hạnh đại Bồ-tát; ưa nói quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì trong Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa không có tướng ưa nói; vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa khó thể nghĩ bàn; vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa không suy ngẫm; vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa không sanh diệt; vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa không nhiễm tịnh; vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa không định loạn; vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa lìa danh ngôn; vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa chẳng thể nói; vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì trong Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu

xa như trước đã nói, các pháp đều không có sở hữu, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được. Các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa, khi sao chép kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, bị các pháp như vậy nhiều loạn tâm họ, khiến chẳng hoàn tất, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa có thể sao chép được chăng?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa chẳng thể sao chép. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì trong kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, tự tánh của sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của nhãn xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của sắc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của nhãn giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của nhĩ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của tỷ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của thiệt giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của thân giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của ý giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của địa giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của vô minh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của bố thí Ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của pháp không nội không sở hữu, chẳng thể

nắm bắt được, tự tánh của pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của chơn như không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của Thánh đế khổ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của bốn tịnh lự không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của bốn vô lượng, bốn định vô sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của tám giải thoát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của bốn niệm trụ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của pháp môn giải thoát không không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của mười địa Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của năm loại mắt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của sáu phép thần thông không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của mười lực Phật không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của pháp không quên mất không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của tánh luôn luôn xả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của trí nhất thiết không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của quả Dự-lưu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, tự tánh của quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của quả vi

Độc-giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của tất cả hạnh đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tự tánh của quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện! Vì tự tánh của các pháp đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được nên tức là vô tánh, mà vô tánh như vậy tức là Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng phải pháp vô tánh có thể chép vô tánh, vì vậy Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thể sao chép.

Này Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa, nghĩ thế này, trong kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, vô tánh là sắc, vô tánh là thọ, tưởng, hành, thức; vô tánh là nhãn xúc, vô tánh là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; vô tánh là sắc xúc, vô tánh là thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc; vô tánh là nhãn giới vô tánh là sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra; vô tánh là nhĩ giới, vô tánh là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra; vô tánh là tỷ giới, vô tánh là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra; vô tánh là thiệt giới, vô tánh là vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra; vô tánh là thân giới, vô tánh là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra; vô tánh là ý giới, vô tánh là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra; vô tánh là địa giới, vô tánh là thủy, hỏa, phong, không, thức giới; vô tánh là vô minh, vô tánh là hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; vô tánh là bố thí Ba-la-mật-đa, vô tánh là tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; vô tánh là pháp không nội, vô tánh là pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vô tánh là chơn như, vô tánh là pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghi; vô tánh là Thánh đế khô, vô tánh là Thánh đế tập, diệt, đạo; vô tánh là bốn tịnh lự, vô tánh là bốn vô lượng, bốn định vô sắc; vô tánh là tám giải thoát, vô tánh là tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; vô tánh là bốn niệm trụ,

vô tánh là bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; vô tánh là pháp môn giải thoát không, vô tánh là pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; vô tánh là mười địa Bồ-tát; vô tánh là năm loại mắt, vô tánh là sáu phép thần thông; vô tánh là mười lực Phật, vô tánh là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vô tánh là pháp không quên mất, vô tánh là tánh luôn luôn xả; vô tánh là trí nhất thiết, vô tánh là trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; vô tánh là tất cả pháp môn Đà-la-ni, vô tánh là tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vô tánh là quả Dự-lưu, vô tánh là quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán; vô tánh là quả vị Độc-giác; vô tánh là tất cả hạnh đại Bồ-tát; vô tánh là quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa, sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, mà nghĩ thế này, ta dùng văn tự sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa và chấp văn tự có thể sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì nên biết đó là ma sự của đại Bồ-tát. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì trong kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, sắc không có văn tự, thọ, tưởng, hành, thức không có văn tự; nhãn xứ không có văn tự, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không có văn tự; sắc xứ không có văn tự, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không có văn tự; nhãn giới không có văn tự, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không có văn tự; nhĩ giới không có văn tự, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra không có văn tự; tỷ giới không có văn tự, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra không có văn tự; thiệt giới không có văn tự, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra không có văn tự; thân giới không có văn tự, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra không có văn tự; ý giới không có văn tự, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra không có văn tự; địa giới không có văn tự, thủy, hỏa, phong, không, thức giới không có văn tự; vô minh không có văn tự, hành, thức, danh, sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não không có văn tự; bố thí Ba-la-mật-đa không có văn tự, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không có văn tự; pháp không nội không có văn tự, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thẳng nghĩa, pháp không

hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không có văn tự; chơn như không có văn tự, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì không có văn tự; Thánh đế khổ không có văn tự, Thánh đế tập, diệt, đạo không có văn tự; bốn tịnh lự không có văn tự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc không có văn tự; tám giải thoát không có văn tự, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ không có văn tự; bốn niệm trụ không có văn tự, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo không có văn tự; pháp môn giải thoát không có văn tự, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên không có văn tự; mười địa Bồ-tát không có văn tự; năm loại mắt không có văn tự, sáu phép thần thông không có văn tự; mười lực Phật không có văn tự, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng không có văn tự; pháp không quên mất không có văn tự, tánh luôn luôn xả không có văn tự; trí nhất thiết không có văn tự, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không có văn tự; tất cả pháp môn Đà-la-ni không có văn tự, tất cả pháp môn Tam-ma-địa không có văn tự; quả Dự-lưu không có văn tự, quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán không có văn tự; quả vị Độc-giác không có văn tự; tất cả hạnh đại Bồ-tát không có văn tự; quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật không có văn tự thì vì vậy, chẳng nên chấp có văn tự có thể sao chép Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn trụ Bồ-tát thừa, khởi lên sự chấp trước như thế này, ở trong kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, không có văn tự là sắc, không có văn tự là thọ, tướng, hành, thức; không có văn tự là nhãn xứ, không có văn tự là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; không có văn tự là sắc xứ, không có văn tự là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; không có văn tự là nhãn giới, không có văn tự là sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra; không có văn tự là nhĩ giới, không có văn tự là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra; không có văn tự là tỷ giới, không có văn tự là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra; không có văn tự là thiệt giới, không có văn tự là vị giới, thiệt thức giới và

thiệt xúc; thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ; không có văn tự là thân giới, không có văn tự là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra; không có văn tự là ý giới, không có văn tự là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra; không có văn tự là địa giới, không có văn tự là thủy, hỏa, phong, không, thức giới; không có văn tự là vô minh, không có văn tự là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; không có văn tự là bố thí Ba-la-mật-đa, không có văn tự là tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; không có văn tự là pháp không nội, không có văn tự là pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; không có văn tự là chơn như, không có văn tự là pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; không có văn tự là Thánh đế khổ, không có văn tự là Thánh đế tập, diệt, đạo; không có văn tự là bốn tịnh lự, không có văn tự là bốn vô lượng, bốn định vô sắc; không có văn tự là tám giải thoát, không có văn tự là tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; không có văn tự là bốn niệm trụ, không có văn tự là bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám chi thánh đạo; không có văn tự là pháp môn giải thoát không, không có văn tự là pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên; không có văn tự là mười địa Bồ-tát; không có văn tự là năm loại mắt, không có văn tự là sáu phép thần thông; không có văn tự là mười lực Phật, không có văn tự là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; không có văn tự là pháp không quên mất, không có văn tự là tánh luôn luôn xả; không có văn tự là trí nhất thiết, không có văn tự là trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; không có văn tự là tất cả pháp môn Đà-la-ni, không có văn tự là tất cả pháp môn Tam-ma-địa; không có văn tự là quả Dự-lưu, không có văn tự là quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán; không có văn tự là quả vị Độc-giác; không có văn tự là tất cả hạnh đại Bồ-tát; không có văn tự là quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói!

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon trụ Bồ-tát thừa, khi sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn nói kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, nếu khởi ý nghĩ về cõi nước, hoặc khởi ý nghĩ về thành ấp, hoặc khởi ý nghĩ về kinh đô, hoặc khởi ý nghĩ về nơi chốn, phương hướng thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ npon trụ Bồ-tát thừa, khi sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn nói kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, nếu khởi ý tưởng Hòa thượng A-xà-lê, hoặc khởi ý tưởng về bạn bè đồng học, hoặc khởi ý tưởng cha mẹ, vợ con, hoặc khởi ý tưởng anh em, chị em, hoặc khởi ý tưởng bằng hữu thân thích, thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon trụ Bồ-tát thừa, khi sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn nói kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, nếu khởi ý tưởng về ác tặc, ác thú, hoặc khởi ý tưởng ác nhân, ác quỷ, hoặc khởi ý tưởng chúng hội du hý, hoặc khởi ý tưởng dâm nữ hoan lạc, hoặc khởi ý tưởng báo ân, báo oán, hoặc khởi vô lượng ý tưởng khác, đều là do sự dẫn phát của ác ma làm chướng ngại Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon trụ Bồ-tát thừa, khi sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn nói kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, mà được danh dự lớn, được cung kính cúng dường, y phục, ẩm thực, đồ nằm, thuốc men, của cải mà thiện nam tử, thiện nữ npon ấy thọ nhận và đấm trước, bỏ bê công việc thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon trụ Bồ-tát thừa, khi sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy, diễn nói kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa ấy, có các ác quỷ cầm đu các loại sách vở thế tục, hoặc kinh điển tương ưng Nhị thừa trá hiện làm bạn thân trao cho Bồ-tát, trong đó, rộng nói về việc tốt đẹp thế tục, hoặc lại rộng nói về uân, xứ, giới, đế, thật, duyên khởi, ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề, ba pháp môn giải thoát, bốn tịnh lự v.v... nói là kinh điển ý nghĩa thâm áo, phải chuyên cần tu học, bỏ kinh điển trước, thì các thiện nam tử, thiện nữ npon trụ Bồ-tát thừa ấy, dùng phương tiện khéo léo, chẳng nên nhận lấy sách vở thế tục, hoặc kinh điển nhị thừa mà ác ma đã cho. Vì sao? Vì sách vở thế tục, kinh điển Nhị thừa chẳng thể dẫn phát

trí nhất thiết trí, chẳng phải phương tiện thiện xảo đưa đến quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Trong kinh Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, ta rộng nói đạo đại Bồ-tát phương tiện thiện xảo, nếu theo đó tinh cần tu học, mau chứng quả vị giác ngộ cao tốt. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Bồ-tát thừa, mà bỏ kinh điển Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa để thọ học sách vở thế tục hoặc kinh Nhị thừa của ác ma thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nghe pháp ưa thích lắng nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nhưng người thuyết pháp lại ham vui, biếng lười, chẳng muốn nói pháp thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp tâm chẳng ham vui, cũng chẳng biếng lười, ưa vì người nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa dùng phương tiện khuyến khích sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập nhưng người nghe pháp lại biếng lười ham vui, chẳng muốn nghe nhận thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nghe pháp thì ưa thích lắng nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa còn người thuyết pháp lại ưa thích tha phương, chẳng vì người nói nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp thì thích vì người mà nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa dùng phương tiện khuyến khích sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập còn người nghe lại ưa thích tha phương, chẳng cần nghe nhận thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp thì đầy đầy ác dục, quá ham mê danh lợi, y phục, ăn uống, đồ nằm, thuốc thang, đồ cúng dường của cải, còn người nghe pháp thì thiếu dục tri túc, tu hạnh viển ly, dũng mãnh tinh tấn, đầy đủ niệm tuệ, chán sợ lợi dưỡng, cung kính, danh dự; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành sự nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp thiếu dục tri túc, tu hạnh viển ly, dũng mãnh tinh tấn, đầy đủ niệm tuệ, chán sợ lợi dưỡng, cung kính, danh dự, còn người nghe pháp lại đầy đầy ác dục, quá ham danh lợi, y phục, ăn uống, đồ nằm, thuốc men, đồ cúng dường của cải; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành sự nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp thực hành mười hai công đức đầu đà: Một là ở nơi thanh vắng; hai là thường khát thực; ba là mặc y phân tảo; bốn là ăn một bữa; năm là nhất tọa thực; sáu là ăn đồ xin được; bảy là ở bãi tha ma; tám là ở chỗ trống; chín là ở dưới cây; mười là thường ngồi không nằm; mười một là chỉ dùng phu cụ nhận được; mười hai là chỉ có ba y, còn người nghe pháp chẳng thọ trì mười hai công đức đầu đà, đó là chẳng ở chỗ thanh vắng cho đến chẳng chịu chỉ có ba y; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nghe pháp thì thực hành mười hai công đức đầu đà, đó là ở nơi thanh vắng cho đến chỉ thọ ba y, còn người thuyết pháp thì chẳng thọ mười hai công đức đầu đà, đó là chẳng ở nơi thanh vắng cho đến chẳng chỉ thọ ba y; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp thì có tín, có giới, có thiện ý, vui vẻ, muốn vì người nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa dùng phương tiện khuyến khích sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập, còn người nghe lại không có tín, không có giới, không có thiện ý, vui vẻ không thích nghe thọ; hai bên không hòa hợp, chẳng thành nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nghe pháp thì có tín, có giới, có thiện ý, vui vẻ, muốn cầu nghe hỏi, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, còn người thuyết pháp thì không có tín, không có giới, không có thiện ý, vui vẻ, chẳng muốn vì người nói; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp tâm không bồn sễn, có thể xả tất cả, còn người nghe pháp thì tâm bồn sễn, chẳng thể xả bỏ; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nghe pháp thì tâm không bồn sễn, có thể xả bỏ tất cả, còn người thuyết pháp thì tâm bồn sễn, chẳng thể xả bỏ; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nghe pháp thì muốn cúng dường cho người thuyết pháp y phục, ẩm thực, đồ nằm, thuốc men và các của cải khác, nhưng người thuyết pháp thì chẳng thích thọ dụng; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp thì muốn cung cấp y phục, ẩm thực, đồ nằm, thuốc men và các của cải khác cho người nghe, nhưng người nghe chẳng thích thọ dụng; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành sự nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa thì nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp thành tựu khai trí, chẳng ưa nói nhiều, còn người nghe pháp thành tựu diễn trí chẳng ưa nói lược; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành sự nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nghe pháp thành tựu khai trí, chỉ ưa lược nói, còn người nói pháp thành tựu diễn trí, chỉ ưa nói rộng; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành sự nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp thì chuyên ưa thích hiểu rộng thứ lớp pháp nghĩa của mười hai phần giáo, đó là Khế kinh, Ứng tụng, Ký biệt, Phúng tụng, Tự thuyết, Nhơn duyên, Thí dụ, Bản sự, Bản sanh, Phương quảng, Hy pháp, Luận nghĩa, còn người nghe thì chẳng thích biết rộng thứ lớp pháp nghĩa của mười hai phần giáo, đó là Khế kinh cho đến Luận nghĩa; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành việc nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nghe pháp chuyên ưa thích hiểu rộng thứ lớp pháp nghĩa của mười hai phần giáo, đó là Khế kinh cho đến Luận nghĩa, còn người nói thì chẳng thích biết rộng thứ lớp pháp nghĩa của mười hai phần giáo, đó là Khế kinh cho đến Luận nghĩa; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành việc nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người thuyết pháp đã thành tựu sáu phép Ba-la-mật-đa, còn người nghe thì chưa thành tựu sáu phép Ba-la-mật-đa; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành việc nói, nghe, sao chép, thọ

trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Hiện! Người nghe pháp đã thành tựu sáu phép Ba-la-mật-đa, còn người thuyết pháp thì chưa thành tựu sáu phép Ba-la-mật-đa; hai bên chẳng hòa hợp, chẳng thành sự nói, nghe, sao chép, thọ trì, đọc tụng, tu tập Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết đó là ma sự của Bồ-tát.

Quyển Thứ 303

HẾT